

Bản án số: 02/2018/HC-PT
Ngày: 08-01-2018
V/v khiếu kiện quyết định
cưỡng chế thu hồi đất

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Dũng

Bà Phạm Thị Thu Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hậu, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi: Ông Phạm Văn Lợi - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 08/01/2018 tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 01/2017/TLPT-HC ngày 19/10/2017 về “*Khiếu kiện quyết định cưỡng chế thu hồi đất số 4163/QĐ-UBND ngày 24/10/2014 của Chủ tịch UBND thành phố Q*”. Do bản án hành chính sơ thẩm số 01/2017/HCST ngày 16/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2017/QĐPT-HC ngày 08/11/2017 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Trần Bá B, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Tổ 20, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, (ông B có mặt)

2. Người bị kiện: Chủ tịch Ủy Ban nhân dân thành phố Q.

Địa chỉ: Số 48, đường H, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Q – Phó Chủ tịch UBND thành phố Q, văn bản ủy quyền số 4322/QĐ-UBND ngày 26/7/2016 của Chủ tịch UBND thành phố Q, (ông Q có văn bản xin xét xử vắng mặt)

3. Người B vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

Ông Phạm Văn T – Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Q (ông T có văn bản xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 135, đường T, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Vi H.

Địa chỉ: Tổ 20, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Bà Nguyễn Thị Vi H ủy quyền cho ông Phan Văn V, địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi theo văn bản ủy quyền ngày 19/12/2017, (ông Việt có mặt)

- Ông Trần Quốc B.

- Ông Trần B Â.

- Ông Trần H.

- Bà Nguyễn Thị X.

Cùng địa chỉ: Tổ 20, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

(các ông, bà: Trần Quốc B, Trần B Â, Trần H, Nguyễn Thị X vắng mặt)

5. Người kháng cáo: Ông Trần Bá B, bà Nguyễn Thị Vi H.

Địa chỉ: Tổ 20, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 23/10/2015, đơn khởi kiện bổ sung ngày 09/11/2015, bản tự khai, biên bản đối thoại và tại phiên tòa, người khởi kiện trình bày:

Nguyên thửa đất số 245, tờ bản đồ số 3, diện tích 2.702,4m² tại tổ 20, phường C, thành phố Q là của ông, bà lưu hạ cho ông Trần H và bà Nguyễn Thị X, được UBND thị xã Quảng Ngãi (nay là thành phố Quảng Ngãi) cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 437305, ngày 12 tháng 11 năm 2004 cho hộ ông Trần H. Năm 1993, vợ chồng ông Trần H và bà Nguyễn Thị X chia một phần diện tích của thửa đất trên cho ông Trần Bá B quản lý, sử dụng, diện tích cho này được xác định là thửa đất số 84, tờ bản đồ số 12, diện tích 615,6m².

Ngày 17/10/2008, Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi Bn hành Quyết định số 1575/QĐ-UBND thu hồi đất của hộ ông Trần Bá B đang sử dụng để xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu dân cư trực đường Bàu Giang – Cầu Mới (đợt II phân khu I).

Ông Trần Bá B nhiều lần khiếu nại quyết định thu hồi đất trên, đến ngày 13/03/2015 Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi ban hành Quyết định số 513/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại không chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Bá B.

Ngày 24/10/2014, Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi Ban hành Quyết định số 4163/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông Trần Bá B để thực hiện dự án hạ tầng kỹ thuật khu dân cư trục đường Bầu Giang – Cầu Mới (đợt II phân khu I), ông Trần Bá B không đồng ý việc cưỡng chế vì chưa thống nhất số tiền bồi thường và giao đất tái định cư không hợp lý.

Ngày 16/3/2015, ông Trần Bá B có đơn xin hoãn cưỡng chế gửi cho Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi qua đường bưu điện. Nhưng ngày 19/3/2015 vẫn tiến hành cưỡng mà không trả lời đơn, không thông báo cho gia đình ông biết trước, gây thiệt hại nghiêm trọng cho gia đình, làm cho gia đình ông hiện nay không có nhà để ở và gây thiệt hại về tài sản.

Ông Trần Bá B yêu cầu Tòa án tuyên hủy Quyết định số 4163/QĐ-UBND ngày 24/10/2014 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi và bồi thường tài sản bị thiệt hại do bị cưỡng chế là 1.065.050.000 đồng. Cụ thể: 01 bộ bàn ghế salon gỗ giá 40.000.000 đồng; 01 tủ lạnh giá 15.000.000 đồng; 01 bộ phản gỗ 03 tấm (gỗ gõ) giá 35.000.000 đồng; 15 ghế nhựa cao giá 85.000.000 đồng; 01 nệm và 01 giường hộp giá 2.500.000 đồng; 02 đầu đĩa DVD giá 2.700.000 đồng; 01 tăng âm giá 1.500.000 đồng; 01 ti vi giá 3.700.000 đồng; 03 chai rượu Chivas giá 9.100.000 đồng; 01 bếp ga nâu và 01 bình ga 12 kg giá 2.900.000 đồng; gà mái 27 con, 57 gà con và vịt xiêm đẻ 12 con giá 4.300.000 đồng; 01 chuồng phân heo và 01 chuồng phân bò giá 3.000.000 đồng; 02 rèm cửa và 03 bình thủy đựng nước uống giá 7.500.000 đồng; 01 bàn Inok và 01 bộ bàn gỗ tròn giá 5.500.000 đồng; 250 kg gạo giá 2.500.000 đồng; 08 Bo cám lợn giá 3.200.000 đồng; tiền mặt 319.700.000 đồng; 197 chỉ vàng 9999 giá 689.500.000 đồng; 03 cây quạt điện giá 1.500.000 đồng; 01 mô tơ đánh bột giá 1.950.000 đồng; 02 nồi cơm điện giá 1.400.000 đồng; 150 chén ăn và 150 đĩa lớn (dụng cụ dùng nấu đấm) giá 1.100.000 đồng; 05 bộ xoong nồi nấu ăn giá 1.350.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Trần Bá B rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu Tòa án giải quyết phần bồi thường thiệt hại về tài sản do bị cưỡng chế là 1.065.050.000 đồng.

Tại bản trình bày ngày 22/03/2016, ngày 30/8/2016 và biên bản đối thoại, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện trình bày:

Ông Trần Bá B yêu cầu hủy quyết định cưỡng chế thu hồi đất số 4163/QĐ-UBND ngày 24/10/2014 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi là không có căn cứ. Vì trước khi Ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất, Ủy Ban nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã nhiều lần mời ông Trần Bá

B đến nhận tiền bồi thường và đất tái định cư. Nhưng ông B không nhận, UBND thành phố Quảng Ngãi tiến hành đối thoại, hòa giải nhiều lần, niêm yết công khai các văn bản và đã thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng quy định pháp luật. Do đó, Ủy Ban nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 71 Luật Đất đai năm 2013 để ra quyết định cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Trần Bá B.

Quá trình thực hiện cưỡng chế, Ban thực hiện cưỡng chế đã triển khai thực hiện đầy đủ các thủ tục được quy định tại khoản 4, 5 Điều 71 Luật Đất đai năm 2013 và khoản 3, 4, 5 và 6 Điều 17 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

Ngày 16/3/2015 ông Trần Bá B có đơn xin hoãn cưỡng chế gửi đến Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi nhận ngày 18/3/2015. Nội dung đơn yêu cầu hoãn cưỡng chế là chờ kết quả giải quyết khiếu nại đối với quyết định thu hồi đất số 1575/QĐ-UBND ngày 17/4/2008, chứ không phải hoãn thi hành cưỡng chế để gia đình ông chấp hành tự tháo dỡ nhà và công trình để bàn giao mặt bằng. Do đó, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 12 Luật Khiếu nại năm 2011 quy định về nghĩa vụ của người khiếu nại “*Chấp hành quyết định hành chính, hành vi hành chính mà mình khiếu nại trong thời gian khiếu nại, trừ trường hợp quyết định, hành vi đó bị tạm đình chỉ thi hành tại Điều 35 của Luật này*”. Căn cứ khoản 6 Điều 17 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai “*Trong khi chưa có quyết định giải quyết khiếu nại thì vẫn phải tiếp tục thực hiện quyết định thu hồi đất, quyết định cưỡng chế thu hồi đất*”.

Nội dung khiếu nại quyết định thu hồi đất số 1575/QĐ-UBND ngày 17/4/2008 đã có quyết định giải quyết khiếu nại số 513/QĐ-UBND ngày 13/3/2015 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi. Do đó, việc ông B xin hoãn cưỡng chế để khiếu nại quyết định thu hồi đất số 1575/QĐ-UBND ngày 17/4/2008 là không có căn cứ.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Vi H trình bày:*

Đồng ý với lời trình bày của ông Trần Bá B và không bổ sung gì thêm.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần H, bà Nguyễn Thị X trình bày:* Nguồn gốc đất bị Nhà nước thu hồi là của ông, bà lưu hạ lại cho vợ chồng tôi. Năm 1992 vợ chồng tôi cho ông B một thửa đất để làm nhà ở. Đất và tài sản bị thu hồi, cưỡng chế mà ông B khiếu kiện là của ông B, bà H. Vợ chồng tôi thống nhất với lời trình bày của ông B và không yêu cầu gì.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Quốc B, Trần B Á không đến tòa nên không có lời trình bày:*

Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2017/HC-ST ngày 16/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã tuyên:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Bá B về việc yêu cầu hủy Quyết định cưỡng chế thu hồi đất số 4163/QĐ-UBND ngày 24/10/2014 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi.

Đình chỉ xét xử yêu cầu của ông Trần Bá B, bà Nguyễn Thị Vi H đối với phần bồi thường thiệt hại về tài sản số tiền là 1.065.050.000đ (một tỷ, không trăm sáu mươi lăm triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng).

Bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 28/8/2017 ông Trần Bá B, bà Nguyễn Thị Vi H kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, tuyên hủy Quyết định cưỡng chế thu hồi đất số 4163/QĐ-UBND ngày 24/10/2014 của Chủ tịch Ủy Ban nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa phúc thẩm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự thực hiện đúng quy định Luật tố tụng hành chính. Riêng người bị kiện chưa thực hiện đúng Luật tố tụng hành chính, vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm.

Quyết định số 4163/QĐ-UBND ngày 24/10/2014 của Chủ tịch Ủy Ban nhân dân thành phố Quảng Ngãi về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông Trần Bá B Ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính và còn trong thời hiệu khởi kiện, Tòa án thụ lý đúng quy định của pháp luật. Yêu cầu kháng cáo của ông Trần Bá B, bà Nguyễn Thị Vi H không có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử bác đơn kháng cáo của ông Trần Bá B, bà Nguyễn Thị Vi H, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 01/2017/HC-ST ngày 16/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi Ban hành Quyết định số 1575/QĐ-UBND ngày 17/4/2008 về việc thu hồi đất của hộ ông Trần Bá B diện tích 615,60m² thuộc thửa đất số 84, tờ bản đồ số 12 phường C, thành phố Q để xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu dân cư trực đường Bàu Giang-Cầu Mới. UBND thành phố Quảng Ngãi đã bồi thường, hỗ trợ và cấp đất tái định cư cho hộ ông Trần Bá B 02 lô đất, mỗi lô 100m². Nhưng ông Trần Bá B mới nhận 6.372.000 đồng tiền bồi thường, hỗ trợ mồ mã; còn lại 415.159.387 đồng tiền bồi thường về đất ở, nhà, vật kiến trúc trên đất và đất tái định cư ông B chưa nhận.

[2]. UBND thành phố Quảng Ngãi cùng với Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư, xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi và UBND phường Chánh Lộ đã có nhiều văn bản gửi cho ông B, đồng thời tổ chức nhiều cuộc họp để vận động, thuyết phục và yêu cầu ông Trần Bá B đến nhận tiền còn lại, nhận đất tái định cư và giao mặt bằng để thực hiện dự án đúng tiến độ. Nhưng ông Trần Bá B không chấp hành, nên Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi ra Quyết định số 4163/QĐ-UBND ngày 24/10/2014 về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông Trần Bá B.

[3]. Xét Quyết định số 4163/QĐ-UBND ngày 24/10/2014 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi về trình tự, thủ tục, nội dung và thẩm quyền Ban hành đúng quy định của pháp luật đất đai năm 2013.

[4]. Xét yêu cầu kháng cáo của ông Trần Bá B, bà Nguyễn Thị Vi H cho rằng UBND thành phố Quảng Ngãi không trả lời đơn yêu cầu của ông ghi ngày 16/3/2015 xin hoãn việc cưỡng chế để chờ giải quyết khiếu nại của ông là trái quy định pháp luật. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Đơn của ông B ghi ngày 16/3/2015, UBND thành phố Quảng Ngãi nhận đơn này vào ngày 18/3/2015, việc tiến hành cưỡng chế đã lên kế hoạch thực hiện ngày 19/3/2015. Tại Điều 27 Luật khiếu nại quy định: Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại thì giải quyết và tại Điều 5 Thông tư số 07/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính quy định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại thì giải quyết. Nên UBND thành phố Quảng Ngãi không thể trả lời kịp đơn xin hoãn cưỡng chế của ông trong ngày 18/3/2015 được. Việc khiếu nại của ông đối với Quyết định số 1575/QĐ-UBND ngày 17/4/2008 về việc thu hồi đất đã được Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi giải quyết khiếu nại tại Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 13/3/2015, ông Trần Bá B nhận Quyết định giải quyết khiếu nại số 513/QĐ-UBND vào ngày 18/3/2015.

Mặt khác, Căn cứ khoản 6 Điều 17 Nghị định 43/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai 2013 quy định: *“Trong khi chưa có quyết định giải quyết khiếu nại thì vẫn phải tiếp tục thực hiện quyết định thu hồi đất, quyết định cưỡng chế thu hồi đất”*. Tại khoản 2 Điều 12 Luật khiếu nại năm 2011 quy định về nghĩa vụ của người khiếu nại: *“chấp hành quyết định hành chính mà mình khiếu nại trong thời gian khiếu nại”*. Do đó, yêu cầu kháng cáo của ông Trần Bá B không đúng quy định của pháp luật. Nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi là phù hợp với quy định của pháp luật. Nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 71 Luật đất đai năm 2013; khoản 2 Điều 12 Luật khiếu nại năm 2011; khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Trần Bá B.

Tuyên xử: Giữ nguyên quyết định của bản án hành chính sơ thẩm số 01/2017/HC-ST ngày 16/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

Ông Trần Bá B phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng ông đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004951 ngày 22/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp Q.Ngãi;
- TAND Tp Q.Ngãi;
- Chi cục THADS Tp Q.Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Nga